

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCCK TPHCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock Exchange
on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

TÊN TỔ CHỨC

ORGANIZATION NAME

Số/No.: 49/HLG-CBTT/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Long An, ngày 08 tháng 11 năm 2018
_____, day month year



CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**
 - Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: **HLG**
 - Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 68 Nguyễn Trung Trực, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.
 - Điện thoại/ *Telephone*: 0272.3872848
 - Fax: 0272.3872589
 - Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: **Ông Phạm Phúc Toại**
Chức vụ/ *Position*: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 08/11/2018 về việc: Kiểm toán lại Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 (Đính kèm Hợp đồng kiểm toán số: 56/2018/UHYHCM-HĐKT ngày 08/11/2018).

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.

Lý do/ Reason:

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/11/2018 tại đường dẫn: <http://www.hoanglonggroup.com/>

This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date .../.../..... Available at: <http://>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT /
Documents related to the disclosure

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Phạm Phúc Coai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*

Số: 56 /2018/UHYHCM - HĐKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2018

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

V/việc: Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán số 210 về Hợp đồng kiểm toán ban hành theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính;
- Theo thoả thuận giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long về việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

Hôm nay, ngày 08 tháng 11 năm 2018, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

Người đại diện : Ông NGUYỄN QUỐC ĐẠO
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Trụ sở : Toà nhà Hoàng Long, Số 68, Nguyễn Trung Trực, Khu phố 9, Thị trấn Bến Lức
Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An.
Điện thoại : 84.27 23872848
Fax : 84.27 23655355
Mã số thuế : 1100414052

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Người đại diện : Ông PHAN THANH ĐIỀN
Chức vụ : Giám đốc
Trụ sở : 46 Trương Quyền, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84.28 38204899
Fax : 84.28 38204909
Tài khoản : Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh
- VND : 19020873505569
- USD : 19120873505016
Tại : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Trỗi -
Chi nhánh Sài Gòn
Mã số thuế : 0102021062-001

Sau khi bàn bạc và thương lượng, hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng gồm các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

- Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Rà soát số liệu Báo cáo tài chính của các Công ty con của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 phục vụ cho mục đích kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Bên A.

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất được lập phù hợp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Việc kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, Bên B sẽ kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng.
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán; bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.
- (d) Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc bên A



trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

- (e) Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho các kiểm toán viên của Bên B được cử đến để thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng.
- (f) Có ý kiến phản hồi về bản dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng 03 ngày làm việc, kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo Báo cáo kiểm toán cho Bên A.
- (g) Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

Trách nhiệm của bên B:

- (a) Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính;
- (b) Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung, kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán;
- (c) Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố;
- (d) Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra kết luận và ý kiến kiểm toán của mình về báo cáo tài chính của bên A;

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

04

VG
PH.
ĐO
6 LO

-T. 1

ĐẢN VÀ
TU
02021062
AI TP. HỒ

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán là thời điểm Bên A đồng ý dự thảo Báo cáo kiểm toán hoặc tại thời điểm hết thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi Bên B gửi dự thảo Báo cáo kiểm toán mà Bên A không có ý kiến phản hồi thì dịch vụ do Bên B thực hiện tại Điều 1 được coi như hoàn thành, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các tài liệu sau:

- Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính:

	Bên A	Bên B
- Tiếng Việt:	05 bộ	01 bộ

- Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính:

	Bên A	Bên B
- Tiếng Việt:	05 bộ	01 bộ

- Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

	Bên A	Bên B
- Tiếng Việt:	01 bộ	01 bộ

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, số 705 và số 706, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng Báo cáo, Bên B sẽ tính thêm tiền in ấn theo chi phí thực tế và thông báo cho Bên A thanh toán.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Phí dịch vụ

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 là: **100.000.000** đồng.

(Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn).

Phí dịch vụ nói trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%.

405
TY
AN
AN
YG
ONG

TU VAN URY
CHI MINH

2. Phương thức thanh toán

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên B.

Lần 1: Thanh toán 50% sau khi ký hợp đồng.

Lần 2: Thanh toán 50% còn lại sau khi Bên B giao dự thảo Báo cáo kiểm toán cho bên A.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn giá trị gia tăng cho Bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề cần thay đổi, bổ sung hai bên cần kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản (hoặc qua email theo địa chỉ trên đây) để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương thảo hoặc theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế hợp pháp do hai Bên lựa chọn.

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng bao gồm 05 trang và được lập thành 02 bản chính (02 bản tiếng Việt) có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản (01 bản tiếng Việt). Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai Bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện Bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HOÀNG LONG

Tổng Giám đốc



NGUYỄN QUỐC ĐẠO

Đại diện Bên B
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
UHY - CHI NHÁNH TẠI TP.HCM

Giám đốc



PHAN THANH ĐIỀN